



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT
юридический университет при
университете хюэ



ĐẠI HỌC TỔNG HỢP QUỐC GIA TULA
тульский государственный
университет

* * * * *

HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ
международная научно-практическая
конференция

“HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC
TƯ PHÁP HÌNH SỰ HIỆN NAY –
LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN”

«Совершенствование законодательной и
правоприменительной практики в сфере уголовно-
правовых наук в современных условиях: дискуссионные
вопросы»

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2022
провинция Тхья Тхиен Хюэ, 9, 10 июня 2022 года

MỤC LỤC

1. “THỎA THUẬN DÀN XẾP TÀI CHÍNH” TRONG TƯ PHÁP HÌNH SỰ: THỰC TIỄN ÁP DỤNG TRÊN THẾ GIỚI HIỆN NAY VÀ MỘT SỐ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM..... 1

Hoàng Thảo Anh; Nguyễn Lưu Lan Phương; Cao Đình Lành

2. TRANH TỤNG CỦA BỊ HẠI TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ LIÊN BANG NGA – NGHIÊN CỨU SO SÁNH VỚI VIỆT NAM VÀ KIẾN NGHỊ 2

Nguyễn Thị Lan Anh

3. BÀN VỀ VẤN ĐỀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ DO TỔ CHỨC KINH DOANH TRÒ CHƠI (ĐÁNH BẠC) BẤT HỢP PHÁP Ở NƯỚC CỘNG HÒA KAZAKHSTAN 3

Alipbaev D.; Amurtaeva D.T.

4. MỘT SỐ PHÂN TÍCH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA TỘI PHẠM VỚI TÀI SẢN BỊ CHIẾM ĐOẠT, THÁT THOÁT ĐỐI VỚI TỘI PHẠM THAM NHŨNG, KINH TẾ 4

Lương Khải Ân

5. BẢO VỆ THÔNG TIN CÁ NHÂN TRONG CÁC GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ BẰNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ - KINH NGHIỆM CỦA CÁC NƯỚC VÀ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM.... 5

Nguyễn Thị Bình

6. SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HIỆN ĐẠI TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ 6

Bessonov A.A.

7. VỀ TÍNH ĐỘC LẬP TỔ TỤNG CỦA GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP TRONG HỆ THỐNG CÁC CƠ QUAN BẢO VỆ PHÁP LUẬT 7

Bishmanov Bukenbai Muratzhanovich

8. BẢO VỆ QUYỀN KHÔNG BỊ TRA TẤN BẰNG THỂ CHẾ TƯ PHÁP HÌNH SỰ TRONG TIẾN TRÌNH NỘI LUẬT HÓA CÔNG ƯỚC CHỐNG TRA TẤN VÀ TRỪNG PHẠT HOẶC ĐỐI XỬ TÀN NHÃN, VÔ NHÂN ĐẠO, LÀM MÁT PHẨM GIÁ KHÁC 8

Lê Lan Chi

9. HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ BIỆN PHÁP GIÁM SÁT, GIÁO DỤC ĐỐI VỚI NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI PHẠM TỘI ĐƯỢC MIỄN TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ..... 9

Trần Hồng Ca; Nguyễn Chí Hiếu

10. TỔNG QUAN VỀ NẠN NHÂN HỌC VÀ NGHIÊN CỨU NẠN NHÂN HỌC TẠI VIỆT NAM..... 10

Nguyễn Duy Dũng

11. CÁC QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015 VỀ BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG Ở VIỆT NAM - MỘT SỐ HẠN CHẾ VÀ KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 11

Trần Việt Dũng

12. MỘT VÀI LUẬN ĐIỂM VỀ VẤN ĐỀ HÌNH THỨC ĐIỀU TRA TẬP THỂ HOẠT ĐỘNG TỘI PHẠM XUYÊN QUỐC GIA CÓ TÍNH CHẤT CỰC ĐOAN..... 12

Davydov V.O.

13. VỀ GIỚI HẠN CỦA VIỆC SỬ DỤNG TÀI LIỆU LÀM TỒN HẠI THANH DANH TRONG HOẠT ĐỘNG TRÌNH SÁT 13

Dubonosov E.S.

14. CÁC MÔ HÌNH TỐ TỤNG VÀ VẤN ĐỀ TRANH TỤNG TRONG TỐ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM..... 14

Trần Văn Độ

15. VỀ XU HƯỚNG HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT TỐ TỤNG HÌNH SỰ: QUAN ĐIỂM CỦA NHÀ KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN. 15

Gavrilov Boris Yakovlevich

16. TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ CỦA PHÁP NHÂN – TỪ LÝ LUẬN ĐẾN THỰC TIỄN Ở VIỆT NAM 16

Nguyễn Ngọc Hoà

17. XU HƯỚNG BẢO ĐẢM QUYỀN NHÂN THÂN CỦA BỊ CAN, BỊ CÁO TRONG TỐ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM 17

Nguyễn Văn Huy

18. MỘT SỐ KỸ NĂNG KIỂM SÁT KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY 18

Hoàng Thị Hoa; Trần Thị Ngọc Hiếu; Diệp Huyền Thảo

19. HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH VỀ TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ ĐỐI VỚI CÁC HÀNH VI LIÊN QUAN ĐẾN HỒI LỘ THEO CAM KẾT CỦA HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ TIẾN BỘ XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (CPTPP)..... 19

Trần Văn Hải

20. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI TỘI PHẠM SỞ HỮU TRÍ TUỆ CÓ TỔ CHỨC, XUYÊN QUỐC GIA VÀ CÁC BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU 20

Vũ Thị Hương; Đỗ Thị Diễm; Nguyễn Văn Phúc

21. KHUNG LÝ THUYẾT VỀ NGUYÊN TẮC CỦA TỐ TỤNG HÌNH SỰ NHÌN TỪ NGUYÊN TẮC SUY ĐOÁN VÔ TỘI..... 21

Đình Thế Hưng

22. VỀ MỘT SỐ CHỨC NĂNG CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU (THỦ TRƯỞNG) TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC TRUNG CẦU VÀ TIẾN HÀNH GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP 22

Ivanova Elena Vyacheslavovna; Dyakonova Oksana Gennadijevna

23. CƠ QUAN ĐIỀU TRA, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TRONG BẢO ĐẢM XÉT XỬ CÔNG BẰNG TỐ TỤNG HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM 28

Nguyễn Ngọc Kiên; Nguyễn Thị Huyền Trang; Chu Văn Hùng

24. VIỆC SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SỐ TRONG KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG..... 29

Kustov A.M.

25. MỘT VÀI KHÍA CẠNH CỦA CHIẾN THUẬT SỬ DỤNG KỸ THUẬT ẢNH-VIDEO KHI KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG TẠI CÁC KHU VỰC (TRỐNG TRÁI) MỞ..... 30

Kuchin O.S.

26. CHẾ ĐỊNH TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ PHÁP ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM TRONG MỐI TƯƠNG QUAN VỚI PHÁP LUẬT MỘT SỐ QUỐC GIA ĐIỂN HÌNH TRÊN THẾ GIỚI 31

Đoàn Đức Lương; Đào Đức Hạnh; Trịnh Tuấn Anh

27. TỘI PHẠM HỌC TRONG LĨNH VỰC QUÂN SỰ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA NÓ ĐỐI VỚI PHÁP LUẬT HÌNH SỰ 32

Milyukov S.F.

28. BÀN VỀ VIỆC HOÀN THIỆN TÀI LIỆU THUẬT NGỮ TRONG VIỆC TIẾN HÀNH GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP Ở LIÊN BANG NGA VÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM 33

Maylis N.P.

29. KHOA HỌC VỀ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP: VẤN ĐỀ VÀ TRIỂN VỌNG 34

Moiseeva T.F.

30. VAI TRÒ CỦA HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG VIỆC ĐÁU TRANH VỚI TỘI PHẠM 35

Movsumova F. R.

31. TỘI PHẠM NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI THỰC HIỆN: TÌNH HÌNH, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA 36

Nguyễn Văn Nghiệp; Nguyễn Thị Vân Anh

32. HOÀN THIỆN BỘ LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ NĂM 2015 NHẪM BẢO ĐẢM QUYỀN CON NGƯỜI CỦA BỊ CAN TRONG GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ	37
---	-----------

Đỗ Thị Phương

33. TÌNH HÌNH HIỆN NAY VÀ TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN CỦA TRƯỜNG PHÁI KHOA HỌC CỦA TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP LIÊN BANG NGA THUỘC BỘ TƯ PHÁP NGA	38
--	-----------

Smirnova S.A.

34. TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHO VAY TÍN DỤNG BẤT HỢP PHÁP: YÊU CẦU KHÁCH QUAN HAY QUY PHẠM ĐÃ CHẾT?	39
--	-----------

Skripchenko N.Yu.

35. Ý NGHĨA CỦA VIỆC PHÂN TÍCH SO SÁNH PHÁP LÝ ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP Ở LIÊN BANG NGA VÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	40
---	-----------

Sokolova Olga Alexandrovna

36. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG BẰNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU VÀ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM	41
---	-----------

Thân Trọng Ngọc Trâm; Lê Thảo Nguyên

37. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM MA TÚY XUYÊN QUỐC GIA Ở VIỆT NAM	42
--	-----------

Đình Anh Tuấn

38. HOÀN THIỆN TỘI XÂM PHẠM QUYỀN TÁC GIẢ TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM PHÙ HỢP BỐI CẢNH HỢP TÁC QUỐC TẾ	43
---	-----------

Nguyễn Ngọc Tuyền; Nguyễn Văn Tròn; Nguyễn Thu Hương

39. HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ TỘI PHẠM THAM NHŨNG TRONG KHU VỰC TƯ	44
---	-----------

Trần Thanh Thảo; Nguyễn Thị Vân Huyền

40. PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM BUÔN BÁN TRẺ EM Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	45
--	-----------

Hà Lệ Thủy; Nguyễn Thị Hoài

41. BÀN VỀ NHỮNG KHÓ KHĂN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG BẢO CHỮA CỦA LUẬT SƯ TRONG CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ VỀ THAM NHŨNG TỬ THỰC TIỄN VIỆT NAM HIỆN NAY	46
--	-----------

Nguyễn Thị Huyền Trang

42. HỢP TÁC QUỐC TẾ LÀ NHÂN TỐ CỦA SỰ PHÁT TRIỂN HIỆN NAY CỦA KHOA HỌC ĐIỀU TRA HÌNH SỰ..... 47

Volchetskaya T.S.

43. BẢO VỆ THAI NHI BẰNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ TẠI VIỆT NAM VÀ PHÁP TRÊN CƠ SỞ BẢO VỆ PHÂN GIÁ CON NGƯỜI 48

Hoàng Thị Hải Yên; Nguyễn Ngọc Huy

1. “THỎA THUẬN DÀN XẾP TÀI CHÍNH” TRONG TƯ PHÁP HÌNH SỰ: THỰC TIỄN ÁP DỤNG TRÊN THẾ GIỚI HIỆN NAY VÀ MỘT SỐ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM

Hoàng Thảo Anh*

Nguyễn Lưu Lan Phương**

Cao Đình Lành***

Tóm tắt: “*Thỏa thuận dàn xếp tài chính*” không phải là một hiện tượng hiếm trong thực tiễn pháp luật tố tụng hình sự trên thế giới. Dù tồn tại dưới nhiều hình thức pháp lý khác nhau ở các quốc gia như Thỏa thuận không truy tố Doanh nghiệp (Corporate non-prosecution agreements - NPAs) hay Giao dịch phạt (Penal transaction) thì những thỏa thuận này đều cùng chung một bản chất là cho phép bị can, bị cáo trong các truy tố hình sự được miễn hoặc dừng việc truy tố bằng cách trả một khoản tiền. Các thỏa thuận này thúc đẩy quá trình đơn giản hóa và đẩy nhanh quá trình tố tụng hình sự, từ đó giảm tải cho các cơ quan tư pháp nhưng đồng thời kéo đến hệ quả hợp đồng hóa công tố, thay đổi bản chất của việc truy tố tội phạm. Bài viết là sự khảo sát, mô tả và phân tích về thỏa thuận dàn xếp tài chính trong tố tụng hình sự tại một số quốc gia điển hình như Bỉ, Hoa Kỳ và Pháp. Từ đó, tác giả đưa ra một số nhận định về tính tương thích của thỏa thuận dàn xếp tài chính trong tương quan tư pháp hình sự Việt Nam và khuyến nghị áp dụng.

Từ khóa: thỏa thuận dàn xếp tài chính, tố tụng hình sự, tư pháp hình sự, Bỉ, Hoa Kỳ, Pháp, Việt Nam.

* ThS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: anhht@hul.edu.vn

** Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: phuongnll@hul.edu.vn

*** TS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: lanhcd@hul.edu.vn

2. TRANH TỤNG CỦA BỊ HẠI TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ LIÊN BANG NGA – NGHIÊN CỨU SO SÁNH VỚI VIỆT NAM VÀ KIẾN NGHỊ

Nguyễn Thị Lan Anh*

Tóm tắt: Trong quá trình giải quyết vụ án hình sự, tranh tụng của bị hại cũng góp một phần quan trọng trong việc bảo đảm quá trình giải quyết vụ án được tiến hành khách quan, toàn diện, đúng pháp luật. Liên bang Nga là quốc gia có nhiều điểm tương đồng với Việt Nam về cả lịch sử lập pháp và mô hình tố tụng hình sự (TTHS). Pháp luật TTHS Liên bang Nga vẫn giữ được các điểm tích cực của mô hình TTHS truyền thống của mình, chẳng hạn như chú trọng bảo đảm tranh tụng, bình đẳng và các quyền cơ bản của các bên tham gia quá trình tố tụng, trong đó có bị hại. Chính vì vậy, nghiên cứu so sánh tranh tụng của bị hại trong quá trình tố tụng hình sự Liên bang Nga với Việt Nam có thể cung cấp các kinh nghiệm giá trị cho quá trình cải cách tư pháp mà Việt Nam đang thực hiện.

Từ khóa: Bị hại, tranh tụng của bị hại, tố tụng hình sự, quá trình tố tụng hình sự.

* Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: anhntl@hul.edu.vn

3. BÀN VỀ VẤN ĐỀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ DO TỔ CHỨC KINH DOANH TRÒ CHƠI (ĐÁNH BẠC) BẤT HỢP PHÁP Ở NƯỚC CỘNG HÒA KAZAKHSTAN

Alipbaev D.*

Amurtaeva D.T.**

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Bài báo đề cập đến vấn đề về trách nhiệm do tổ chức kinh doanh trò chơi (cờ bạc) bất hợp pháp ở nước Cộng hòa Kazakhstan. Các tác giả xem xét các vấn đề chung về tổ chức kinh doanh cờ bạc ở Cộng hòa Kazakhstan, quy định lập pháp và các khía cạnh pháp lý điều chỉnh các vấn đề trong lĩnh vực này. Đặc điểm của trách nhiệm pháp lý khi tham gia đánh bạc, vi phạm pháp luật về kinh doanh cờ bạc theo Bộ luật vi phạm hành chính của nước Cộng hòa Kazakhstan. Trên cơ sở phân tích thực tiễn áp dụng, bài báo xem xét các vấn đề về năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ghi nhận các hành vi vi phạm khác nhau trong lĩnh vực đánh bạc. Các vấn đề về trách nhiệm hình sự đối với tội tổ chức kinh doanh cờ bạc trái phép theo luật hình sự ở nước Cộng hòa Kazakhstan được phân tích và đề xuất cách giải quyết.

Từ khóa: kinh doanh cờ bạc, cờ bạc, điều chỉnh, trách nhiệm hình sự, vấn đề định danh tội phạm, con bạc, giấy phép, nhà cái, kinh doanh ngầm.

* Học viện các Cơ quan thực thi pháp luật thuộc Văn phòng Tổng công tố Cộng hòa Kazakhstan (Nur-Sultan, Kazakhstan); Email: Dimash_1989@mail.ru

** Học viện Cơ quan thực thi pháp luật thuộc Văn phòng Tổng công tố Cộng hòa Kazakhstan (Nur-Sultan, Kazakhstan); Email: amurtaeva-77@mail.ru

4. MỘT SỐ PHÂN TÍCH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA TỘI PHẠM VỚI TÀI SẢN BỊ CHIẾM ĐOẠT, THẤT THOÁT ĐỐI VỚI TỘI PHẠM THAM NHỮNG, KINH TẾ

Lương Khải Ân*

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu mối liên hệ giữa tội phạm với tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát đối với tội phạm tham nhũng kinh tế, thông qua các yếu tố cấu thành tội phạm trong khoa học và pháp luật hình sự Việt Nam. Nghiên cứu cũng làm rõ việc định lượng giá trị tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát có ý nghĩa quan trọng trong việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Đồng thời, điều này cũng thể hiện rõ nét chính sách nhân đạo của Nhà nước Việt Nam đối với nhóm tội phạm xâm phạm quyền sở hữu tài sản nói chung và tội phạm tham nhũng kinh tế nói riêng khi Nhà nước thu hồi tài sản liên quan trực tiếp đến tội phạm, hoặc người phạm tội bồi hoàn, bồi thường thiệt hại tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát kịp thời, đầy đủ.

Từ khóa: Tội phạm, cấu thành tội phạm, tội phạm tham nhũng kinh tế, luật hình sự

* TS. LS., Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Email: lkanluatsu@gmail.com

5. BẢO VỆ THÔNG TIN CÁ NHÂN TRONG CÁC GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ BẰNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ - KINH NGHIỆM CỦA CÁC NƯỚC VÀ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM

Nguyễn Thị Bình*

Tóm tắt: Việc thực hiện các giao dịch điện tử đang trở thành xu hướng trong các hoạt động trong những năm gần đây, nhất là trong thời gian dịch bệnh COVID-19 đang hoành hành. Mặc dù lợi phương thức giao dịch hoặc kinh doanh thương mại này nhanh chóng, thuận tiện và tiết kiệm chi phí, giúp cho việc kết nối giữa các nhà sản xuất, phân phối và khách hàng nhưng có nhiều người cũng tỏ ra băn khoăn và lo ngại về những rủi ro khi tham gia các giao dịch trực tuyến. Bởi vì, nhiều vụ lộ, lọt, đánh cắp thông tin cá nhân do các chủ thể nắm giữ và tình trạng mua bán, chuyển nhượng trái phép thông tin cá nhân đã được đề cập trên các phương tiện thông tin đại chúng. Trong khi đó cơ chế điều chỉnh pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân ở nước ta hiện nay còn nhiều bất cập. Trong phạm vi bài viết này, tác giả phân tích những thực trạng về tình hình xâm phạm thông tin cá nhân và hạn chế cơ bản của pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân ở Việt Nam hiện nay. Đồng thời bài viết nêu ra những kinh nghiệm của một số quốc gia trong việc phòng ngừa và ngăn chặn việc xâm phạm thông tin cá nhân bằng pháp luật hình sự, trên cơ sở đó đề xuất phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật hình sự Việt Nam.

Từ khóa: Thông tin cá nhân; bảo vệ thông tin cá nhân; giao dịch điện tử, pháp luật hình sự

* TS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: binhnt@hul.edu.vn.

6. SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HIỆN ĐẠI TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ

Bessonov A.A.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Các công nghệ thông tin hiện đại, chủ yếu là trí tuệ nhân tạo, đang bắt đầu trở nên vững chắc trong việc thực thi pháp luật. Tổ tụng hình sự là lĩnh vực mà trong đó các vấn đề bảo vệ quyền và tự do của con người xác định sự cần thiết phải có một cách tiếp cận cực kỳ cân bằng để đưa các công nghệ này vào đó. Về vấn đề này, bài viết thảo luận về những ưu điểm và hạn chế của công nghệ trí tuệ nhân tạo, cũng như các lĩnh vực có thể áp dụng chúng trong tổ tụng hình sự.

Từ khóa: công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, tổ tụng hình sự.

* Học viện Mátxcova của Ủy ban Điều tra Liên bang Nga (Mátxcova, Nga); Email: bestallv@mail.ru

7. VỀ TÍNH ĐỘC LẬP TỔ TỤNG CỦA GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP TRONG HỆ THỐNG CÁC CƠ QUAN BẢO VỆ PHÁP LUẬT

Bishmanov Bukenbai Muratzhanovich*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt. Đề nghị xem xét vấn đề tổ chức lại các đơn vị giám định điều tra hình sự trong hệ thống các cơ quan bảo vệ pháp luật.

Từ khóa: hoạt động trình sát điều tra hình sự, đơn vị giám định điều tra hình sự.

* GS. TS., Khoa học Luật; Đại học Giám định tư pháp của nước Cộng hòa Kazakhstan; Email: bishman@mail.ru

8. BẢO VỆ QUYỀN KHÔNG BỊ TRA TẤN BẰNG THỂ CHẾ TƯ PHÁP HÌNH SỰ TRONG TIẾN TRÌNH NỘI LUẬT HÓA CÔNG ƯỚC CHỐNG TRA TẤN VÀ TRỪNG PHẠT HOẶC ĐỐI XỬ TÀN NHÃN, VÔ NHÂN ĐẠO, LÀM MẤT PHẨM GIÁ KHÁC

Lê Lan Chi*

Tóm tắt: Quyền không bị tra tấn là một quyền dân sự cơ bản và là quyền tuyệt đối để bảo vệ các cá nhân trước nguy cơ bị tra tấn. Hiến pháp và thể chế tư pháp hình sự Việt Nam đã tôn trọng, ghi nhận, bảo vệ, bảo đảm quyền con người quan trọng này, đặc biệt là sau năm 2014 khi Việt Nam tham gia Công ước chống tra tấn và trừng phạt hoặc đối xử tàn nhẫn, vô nhân đạo, làm mất phẩm giá khác của Liên hợp quốc và pháp điển một cách có hệ thống thể chế tư pháp hình sự với Bộ luật hình sự năm 2015, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015, Luật thi hành án hình sự năm 2019. Bài viết đánh giá tiến trình nội luật hóa Công ước trong lần pháp điển hoá này, khẳng định các thành tựu lập pháp trong việc chống tra tấn là rất đáng ghi nhận, đồng thời cũng chỉ ra những bất cập của pháp luật hiện hành trong lĩnh vực tư pháp hình sự đối với việc bảo vệ quyền không bị tra tấn.

Từ khoá: Quyền không bị tra tấn, tư pháp hình sự, nội luật hoá, Việt Nam.

* TS., Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, email: lelanchi@vnu.edu.vn.

9. HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ BIỆN PHÁP GIÁM SÁT, GIÁO DỤC ĐỐI VỚI NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI PHẠM TỘI ĐƯỢC MIỄN TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ

Trần Hồng Ca*

Nguyễn Chí Hiếu**

Tóm tắt: Truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người dưới 18 tuổi luôn là vấn đề được quan tâm trong tư pháp hình sự ở Việt Nam. Bằng việc quy định các biện pháp giám sát, giáo dục đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã góp phần vào việc giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân tốt. Để các quy định này phát huy hiệu quả trên thực tế, pháp luật hình sự và tố tụng hình sự cần có những sửa đổi, bổ sung nhất định, đặc biệt trong bối cảnh cải cách tư pháp hiện nay. Bài viết này sẽ tập trung chỉ ra những tồn tại, bất cập trong những quy định pháp luật liên quan đến biện pháp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi. Qua đó, một số kiến nghị, đề xuất sẽ được giới thiệu nhằm khắc phục những vấn đề còn tồn tại, bất cập.

Từ khóa: Biện pháp giám sát, giáo dục; Người dưới 18 tuổi; Miễn trách nhiệm hình sự.

* ThS., Trường Đại học Cần Thơ; Email: theca@ctu.edu.vn.

** Trường Đại học Cần Thơ; Email: nchieu@ctu.edu.vn.

10. TỔNG QUAN VỀ NẠN NHÂN HỌC VÀ NGHIÊN CỨU NẠN NHÂN HỌC TẠI VIỆT NAM

Nguyễn Duy Dũng*

Tóm tắt: Nạn nhân học là một lĩnh vực nghiên cứu liên ngành về nạn nhân tội phạm hoặc những tổn thương khác. Nạn nhân học xuất hiện trên thế giới vào giữa thế kỷ XX, khi các nhà nghiên cứu bắt đầu quan tâm đến khía cạnh nạn nhân và nạn nhân hoá trong nghiên cứu về tội phạm. Trên thế giới, Nạn nhân học rất được quan tâm nghiên cứu tuy nhiên tại Việt Nam lĩnh vực này còn khá mới mẻ và chưa thực sự được quan tâm đúng với tầm quan trọng của nó. Bài viết giới thiệu tổng quan về lịch sử hình thành, hướng, đối tượng nghiên cứu của Nạn nhân học, cũng như sơ lược về tình hình nghiên cứu nạn nhân học tại Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó tác giả đưa ra những gợi mở cho nghiên cứu Nạn nhân học tại Việt Nam trong tương lai.

Từ khoá: Tổng quan, Nạn nhân học, Nghiên cứu Nạn nhân học, Việt Nam.

* ThS., Khoa Luật, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành; Email: nddung@ntt.edu.vn.

11. CÁC QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015 VỀ BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG Ở VIỆT NAM - MỘT SỐ HẠN CHẾ VÀ KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Trần Việt Dũng*

Tóm tắt: Để góp phần bảo vệ người tiêu dùng ở Việt Nam, Bộ luật hình sự năm 2015 đã quy định tội phạm và hình phạt đối với một số hành vi xâm phạm quyền lợi của người tiêu dùng. Tuy nhiên, những quy định này của Bộ luật hình sự năm 2015 còn một số hạn chế, làm ảnh hưởng đến hiệu quả bảo vệ người tiêu dùng bằng pháp luật hình sự. Trong bài viết này, tác giả sẽ phân tích những hạn chế và đề xuất một số giải pháp sửa đổi, bổ sung các quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 về bảo vệ người tiêu dùng ở Việt Nam.

Từ khóa: Bộ luật hình sự năm 2015, bảo vệ, người tiêu dùng

* ThS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: dungtv@hul.edu.vn.

12. MỘT VÀI LUẬN ĐIỂM VỀ VẤN ĐỀ HÌNH THỨC ĐIỀU TRA TẬP THỂ HOẠT ĐỘNG TỘI PHẠM XUYÊN QUỐC GIA CÓ TÍNH CHẤT CỤC ĐOAN

Davydov V.O.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: bài báo trình bày quan điểm của tác giả về các hình thức tổ chức điều tra các hoạt động tội phạm xuyên quốc gia có tính chất cục đọan. Với tư cách là hình thức hoạt động điều tra tập thể nhằm điều tra các yếu tố chủ nghĩa cục đọan xuyên quốc gia, chế định nhóm điều tra-trình sát chung đang được nghiên cứu.

Từ khóa: hình thức điều tra tập thể, chủ nghĩa cục đọan xuyên quốc gia, nhóm điều tra trình sát, điều tra chung, cơ cấu tổ chức.

* GS.TS., Đại học Tổng hợp Quốc gia Tula (Tula, Nga); Email: VladDv71@yandex.ru

13. VỀ GIỚI HẠN CỦA VIỆC SỬ DỤNG TÀI LIỆU LÀM TỒN HẠI THANH DANH TRONG HOẠT ĐỘNG TRÌNH SÁT

Dubonosov E.S.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Bài viết phân tích quy trình thu thập và sử dụng các tài liệu gây tổn hại thanh danh trong xã hội hiện nay, thảo luận về những mặt tiêu cực của quy trình này. Sự chú ý tập trung vào các giới hạn sử dụng chúng để giải quyết các nhiệm vụ trình sát cụ thể, có tính đến kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn hoạt động trình sát. Tầm nhìn của tác giả về thuật toán hành động của các cán bộ trình sát khi sử dụng các tài liệu gây tổn hại thanh danh như một hoạt động động lực của những người hỗ trợ các cơ quan trình sát được đề xuất.

Từ khóa: tài liệu gây tổn hại thanh danh, hoạt động trình sát, biện pháp trình sát, động lực, hỗ trợ.

* GS. TS., Đại học Tổng hợp quốc gia Tula, Liên Bang Nga; Email: dubonosov1@yandex.ru.

14. CÁC MÔ HÌNH TỔ TỤNG VÀ VẤN ĐỀ TRANH TỤNG TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM

Trần Văn Độ*

Tóm tắt: Bài viết phân tích các mô hình tổ tụng tranh tụng và mô hình tổ tụng xét hỏi; rút ra những yếu tố đặc trưng của các mô hình tổ tụng này. Đồng thời, bài viết cũng đưa ra đánh giá của tác giả về những điểm tích cực, cũng như hạn chế của mô hình tổ tụng tranh tụng cũng như mô hình tổ tụng xét hỏi từ góc độ quy định và thực hiện Nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được bảo đảm. Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra kiến nghị về việc tiếp thu những nội dung tích cực, hợp lý của mô hình tổ tụng tranh tụng vào tổ tụng hình sự Việt Nam nhằm hoàn thiện bảo đảm pháp lý cho việc thực hiện hiệu quả Nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được bảo đảm đã được ghi nhận trong Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Từ khoá: Mô hình tổ tụng hình sự, tranh tụng, tổ tụng tranh tụng, tổ tụng xét hỏi.

* PGS.TS., Toà án nhân dân tối cao; Email: tranduc44@gmail.com.

15. VỀ XU HƯỚNG HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ: QUAN ĐIỂM CỦA NHÀ KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN.

Gavrilov Boris Yakovlevich*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Bài viết đề cập đến những vấn đề hiện tại của thực trạng pháp luật tố tụng hình sự của Liên bang Nga, phân tích những thay đổi được thực hiện đối với nó, xem xét giai đoạn khởi tố vụ án hình sự, các thời hạn tố tụng của điều tra, lựa chọn biện pháp ngăn chặn, buộc tội, điều tra trong thủ tục rút gọn. Từ quan điểm của nhà khoa học và nhà thực tiễn, đánh giá được thực hiện về những thay đổi của Bộ luật Tố tụng Hình sự, và tầm nhìn của tác giả về các phương hướng cải cách điều tra sơ bộ được xây dựng và các biện pháp được đề xuất để cải thiện pháp luật tố tụng hình sự.

Từ khóa: điều tra viên, điều tra viên sơ bộ, cơ quan điều tra, công tố viên, khởi tố vụ án hình sự, thời hạn tố tụng, buộc tội, biện pháp ngăn chặn, điều tra trong thủ tục rút gọn.

* GS. TS., Học viện Quản lý của Bộ Nội vụ Nga (Matxcova); Email: profgavrilov@yandex.ru

16. TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ CỦA PHÁP NHÂN – TỪ LÝ LUẬN ĐẾN THỰC TIỄN Ở VIỆT NAM

Nguyễn Ngọc Hoà*

Tóm tắt: Bài viết đánh giá các quy định của BLHS Việt Nam năm 2015 về trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại trên cơ sở phân tích bản chất, nội dung và kỹ thuật quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân cũng như xem xét thực tiễn áp dụng những quy định này trong thời gian vừa qua. Từ đó, bài viết đưa ra các đề xuất hoàn thiện các quy định của BLHS về trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại để nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định này đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Trách nhiệm hình sự của pháp nhân, nhân danh pháp nhân, vì lợi ích của pháp nhân.

* GS. TS. Trường Đại học Luật Hà Nội; Email: hoa_lhs@yahoo.com.vn.

17. XU HƯỚNG BẢO ĐẢM QUYỀN NHÂN THÂN CỦA BỊ CAN, BỊ CÁO TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM

Nguyễn Văn Huy*

Tóm tắt: Quyền nhân thân của cá nhân là một bộ phận của quyền con người, quyền dân sự và không tách rời khỏi quyền con người, luôn được pháp luật quốc tế cũng như các quốc gia quan tâm ghi nhận và bảo đảm thực hiện. Tố tụng hình sự là lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến quyền con người nói chung, quyền nhân thân nói riêng của bị can, bị cáo, trong đó có một số quyền nhân thân cơ bản dễ bị xâm phạm trái pháp luật như quyền sống, quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe; quyền được bảo vệ danh dự, nhân phẩm; quyền riêng tư; quyền về hình ảnh... Với việc hạn chế quyền con người phải được quy định trong luật đã được hiến định, Bộ luật Tố tụng hình sự và luật liên quan đã có quy định để hạn chế ở những phương diện nhất định đối với những quyền nhân thân nêu trên. Tuy nhiên, thực tiễn tố tụng hình sự nước ta cho thấy vẫn có những nội dung cần tiếp tục nghiên cứu. Thời gian tới, xu hướng hoàn thiện của pháp luật hình sự Việt Nam cần tiệm cận hơn với những quy định tiến bộ của pháp luật quốc tế, các quốc gia và phù hợp với điều kiện phát triển nội tại về bảo đảm quyền nhân thân của bị can, bị cáo trong tố tụng hình sự.

Từ khóa: Quyền con người; quyền nhân thân; quyền nhân thân của cá nhân; quyền nhân thân của bị can, bị cáo; quyền nhân thân trong tố tụng hình sự; xu hướng bảo đảm quyền nhân thân.

* ThS., Bộ Tư pháp; Email: huynv@moj.gov.vn.

18. MỘT SỐ KỸ NĂNG KIỂM SÁT KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY

Hoàng Thị Hoa*

Trần Thị Ngọc Hiếu**

Diệp Huyền Thảo***

Tóm tắt: Kiểm sát khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông đường thủy là hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân nhằm đảm bảo mọi vi phạm pháp luật trong các vụ tai nạn giao thông đường thủy phải được phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh. Khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông đường thủy là hoạt động điều tra được tiến hành trước khi khởi tố vụ án, là cơ sở quan trọng để Cơ quan điều tra quyết định khởi tố hay không khởi tố vụ án hình sự. Trên thực tế, hoạt động kiểm sát khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông đường thủy thường gặp một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Vì vậy, các kỹ năng kiểm sát khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông nói chung và tai nạn giao thông đường thủy nói riêng có vai trò rất quan trọng. Bài viết phân tích một số kỹ năng kiểm sát hoạt động khám nghiệm hiện trường, đồng thời đề xuất một số kiến nghị nhằm đảm bảo thực hiện tốt hoạt động này trong thời gian tới.

Từ khóa: kỹ năng kiểm sát, khám nghiệm hiện trường, hoạt động tư pháp.

* ThS., Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm sát TP. HCM; Email: hoahoangtks@gmail.com.

** Trường Đại học Trà Vinh.

*** Trường Đại học Trà Vinh.

19. HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH VỀ TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ ĐỐI VỚI CÁC HÀNH VI LIÊN QUAN ĐẾN HỐI LỘ THEO CAM KẾT CỦA HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ TIẾN BỘ XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (CPTPP)

Trần Văn Hải*

Tóm tắt: Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) là một trong những hiệp định thương mại thế hệ mới rất quan trọng mà Việt Nam tham gia. Hiệp định đã đề cập đến rất nhiều các lĩnh vực, trong đó đã dành sự quan tâm đặc biệt cho vấn đề “minh bạch hóa và chống tham nhũng”¹ ở mỗi quốc gia. Đối chiếu với các quy định của pháp luật Việt nam, đặc biệt là quy định trong Bộ luật hình sự về các tội phạm tham nhũng thì cơ bản các quy định đã đảm bảo tính phù hợp với các cam kết trong hiệp định. Tuy nhiên, đánh giá cụ thể về các quy định để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi liên quan đến hối lộ thì Bộ luật hình sự vẫn còn một số thiếu sót và chưa tương thích. Chính vì vậy, trong phạm vi bài viết, tác giả đưa ra sự nghiên cứu về quy định của pháp luật hình sự Việt Nam để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi liên quan đến hối lộ, trên cơ sở đó đánh giá sự tương thích với các cam kết trong hiệp định CPTPP và gợi mở một số đề xuất hoàn thiện quy định trong Bộ luật hình sự về việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi này.

Từ khóa: Hối lộ; tội phạm; CPTPP; trách nhiệm hình sự; tương thích.

* TS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: haitv@hul.edu.vn.

¹ Hiệp định đã quy định một chương riêng là Chương 26 về vấn đề “Minh bạch hóa và chống tham nhũng”

20. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI TỘI PHẠM SỞ HỮU TRÍ TUỆ CÓ TỔ CHỨC, XUYÊN QUỐC GIA VÀ CÁC BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU

Vũ Thị Hương*

Đỗ Thị Điện**

Nguyễn Văn Phúc***

Tóm tắt: Đại dịch Covid - 19 đặt ra những thách thức cho con người trên khắp thế giới trên tất cả lĩnh vực của đời sống, kinh tế, xã hội, thể chế - đều chưa từng có trong thời đại hiện đại này. Trong khi con người trên khắp thế giới đang nỗ lực cùng nhau để vượt qua những thách thức, thì đồng thời tội phạm cũng đang nỗ lực để đạt được mục tiêu riêng của họ, nhắm vào những người dễ bị tổn thương nhất trong thời điểm cần thiết nhất để kiếm lợi. Cùng với các nền kinh tế ngày càng bị ảnh hưởng bởi tác động của Covid-19, cơ chế hoạt động của nhóm tội phạm này đã điều chỉnh các hành vi phạm tội và lợi dụng nhu cầu của con người về thiết bị y tế, thiết bị bảo vệ cá nhân và các mặt hàng liên quan đến sức khỏe và an toàn khác. Vì vậy, bài viết đánh giá tác động đại dịch Covid - 19 đến tội phạm sở hữu trí tuệ và tình hình hoạt động của tội phạm sở hữu trí tuệ có tổ chức, xuyên quốc gia; những bất cập, khó khăn và nguyên nhân chính của tình trạng tội phạm sở hữu trí tuệ phát triển; các chính sách vận động toàn cầu và các biện pháp giảm thiểu tội phạm sở hữu trí tuệ có tổ chức, xuyên quốc gia trong tình hình hiện nay

Từ khoá: tác động của đại dịch Covid - 19, tội phạm sở hữu trí tuệ, tổ chức, xuyên quốc gia.

* TS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: huongvt@hul.edu.vn

** ThS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: diendt@hul.edu.vn

*** ThS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: phucnv@hul.edu.vn

21. KHUNG LÝ THUYẾT VỀ NGUYÊN TẮC CỦA TỔ TỤNG HÌNH SỰ NHÌN TỪ NGUYÊN TẮC SUY ĐOÁN VÔ TỘI

Đinh Thế Hưng*

Tóm tắt: Bài viết đưa ra khung lý thuyết để tiếp cận và nghiên cứu hệ thống các nguyên tắc cơ bản của tố tụng hình sự thông qua việc nghiên cứu nguyên tắc suy đoán vô tội bao gồm: tính khách quan, tính đồng bộ, tính phù hợp và bảo đảm thực hiện nguyên tắc. Bài viết cũng đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự Việt nam đáp ứng yêu cầu của tố tụng hình sự trong nhà nước pháp quyền

Từ khóa: nguyên tắc tố tụng, suy đoán vô tội, mô hình tố tụng, chứng minh, chứng cứ, tố tụng công bằng.

* TS., Viện Nhà nước và Pháp luật- Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam; Email: hungdt@isl.gov.vn

22. VỀ MỘT SỐ CHỨC NĂNG CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU (THỦ TRƯỞNG)

TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC

TRUNG CẦU VÀ TIẾN HÀNH GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

Ivanova Elena Vyacheslavovna*

Dyakonova Oksana Gennadievna**

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Gần đây, trong các tài liệu khoa học về hoạt động giám định tư pháp, người ta đã đặt ra nhiều câu hỏi về chức năng của người đứng đầu tổ chức giám định tư pháp (thủ trưởng). Đặc biệt, những vấn đề này liên quan đến quy định về thủ tục đối với chức năng của người đứng đầu, quyền hạn, yêu cầu về thẩm quyền, v.v.

Người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp, giống như một giám định viên tư pháp, trước hết, là một chủ thể của hoạt động giám định tư pháp, đó là do chức năng của nó. Nhưng giữa các tác giả, việc thiếu quy định chuẩn mực về tình trạng tổ tụng hình sự của người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp đặt ra câu hỏi.

Cần lưu ý rằng giữa các nhà khoa học, vấn đề về mối quan hệ giữa các khái niệm “*người tham gia tố tụng*” và “*chủ thể tố tụng*” vẫn chưa được giải quyết. Vì vậy, M. S. Strogovich đã phân biệt ba khái niệm: “*người tham gia tố tụng hình sự*”, “*người tham gia hoạt động tố tụng hình sự*” và “*người tham gia quan hệ pháp luật tố tụng hình sự*”. Ngoài ra, câu hỏi về tính hiệu quả và giới hạn của quy định trong các hoạt động của họ vẫn chưa được giải quyết. Yu. K. Yakimovich, lưu ý sự khác biệt về thủ tục giữa “*những người tham gia tố tụng hình sự*” và “*chủ thể của hoạt động tố tụng hình sự*”, tin rằng địa vị tố tụng (khái niệm, quyền và nghĩa vụ) của chỉ những người tham gia tố tụng hình sự mới nên được xác định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chưa có sự thống nhất giữa các tác giả trong vấn đề xếp giám định viên cho một trong các hạng mục này. Theo M.S. Strogovich, các giám định viên không phải là người tham gia tố tụng hình sự, vì họ không thực hiện bất kỳ chức năng tố tụng chính nào trong ba chức năng tố tụng chính mà họ đóng vai trò là người tham gia tố tụng hình sự.

* Trưởng Bộ môn giám định tư pháp và khoa học điều tra hình sự của Cơ quan Giáo dục Nhà nước về Giáo dục Đại học của Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn Khu vực Moscow; Giáo sư Bộ môn hoạt động giám định tư pháp và trình sát, Học viện Mátxcova thuộc Ủy ban Điều tra Liên bang Nga.

** Giáo sư Bộ môn giám định tư pháp của Đại học Luật Nhà nước Moscow mang tên O.E. Kutafin (MSUA)

Đặc điểm chủ yếu của chủ thể tham gia tố tụng là: thực hiện chức năng tố tụng; tham gia vào quá trình hoặc tham gia vào quá trình với tư cách là người được ủy quyền tham gia tố tụng; phản đối người tham gia với một loạt các quyền và nghĩa vụ, cũng như trách nhiệm về việc họ không hoàn thành. Trên cơ sở những đặc điểm này trong tố tụng, bốn nhóm người tham gia chính thường được phân biệt: 1) có thẩm quyền tiến hành tố tụng, đưa ra các quyết định quan trọng về mặt tố tụng, bao gồm cả quyết định cuối cùng về vụ án; 2) những người tham gia có lợi ích hợp pháp trong vụ án, tức là người có quyền và nghĩa vụ bị ảnh hưởng bởi quyết định cuối cùng về vụ án; 3) những người tham gia - đại diện của những người có lợi ích hợp pháp trong vụ việc; 4) những người tham gia vào tố tụng, hỗ trợ thực hiện đúng chức năng điều tra, xem xét và giải quyết vụ án.

Có vẻ như người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp có thể được quy cho nhóm sau và được đặc trưng bởi các tính năng sau: a) thực hiện chức năng hỗ trợ điều tra, xem xét và giải quyết vụ án, đảm bảo việc tổ chức hợp lý việc trung cầu và thực hiện giám định tư pháp và tương tác với người hoặc cơ quan tiến hành tố tụng; b) tham gia vào quá trình trên cơ sở yêu cầu của người hoặc cơ quan tiến hành tố tụng liên quan đến việc trung cầu và thực hiện giám định tư pháp; c) trong các quy tắc tố tụng, người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp được chỉ định một số nghĩa vụ, ví dụ, giao việc thực hiện giám định tư pháp cho một giám định viên cụ thể hoặc một số giám định viên trong số các cán bộ của tổ chức đứng đầu.

Các tác giả quan tâm nhất đến cái gọi là “*các chức năng tố tụng*” của người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp, trên cơ sở đó đề xuất đưa nó vào nhóm “*những người tham gia khác*” trong quá trình tố tụng.

Các chức năng tố tụng của người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp, theo quy định, bao gồm việc nhận được một quyết định về việc trung cầu giám định, phân công cho giám định viên tiến hành giám định, giải thích về các quyền và trách nhiệm, cũng như trả lại quyết định trung cầu giám định và tài liệu được cung cấp để tiến hành giám định tư pháp trong trường hợp không thực hiện được giám định. Những thẩm quyền này được quy định trong điều 199 Bộ luật Tố tụng Hình sự Liên bang Nga.

Chúng tôi cho rằng việc tiến hành giám định tư pháp cho một giám định viên cụ thể hoặc một số giám định viên trong số các cán bộ của tổ chức không phải là chức năng tố tụng mà được giao cho người đứng đầu cơ quan tố tụng trung cầu giám định.

Theo quy tắc tố tụng, việc giám định có thể được ủy thác cho một giám định viên hoặc một tổ chức giám định. Điều này được quy định trong điều 77 Bộ luật tố tụng hành chính, điều 79 của Bộ luật Tố tụng Dân sự Liên bang Nga. Bộ luật tố tụng hình sự không có quy định nào tương tự. Nhưng khả năng thực hiện giám định không chỉ cho một giám định viên, mà còn cho một tổ chức giám định, được quy định trong điều 5 của Bộ luật Tố tụng Hình sự Liên bang Nga và điểm 6 Nghị định của Hội đồng toàn thể Tòa án Tối cao Liên bang Nga ngày 21 tháng 12 năm 2010 số 28 “Về giám định tư pháp trong các vụ án hình sự”.

Việc trưng cầu giám định đến tổ chức giám định tư pháp làm phát sinh nghĩa vụ tiếp nhận, xem xét và bảo đảm thực hiện giám định của người đứng đầu. Điều này được quy định trong khoản 2 điều 13 Bộ luật tố tụng dân sự Liên bang Nga, điều 16 Bộ luật tố tụng trọng tài Liên bang Nga, điều 16 Bộ luật tố tụng hành chính Liên bang Nga, điều 21 Bộ luật Tố tụng Hình sự Liên bang Nga, theo đó các yêu cầu, hướng dẫn và yêu cầu của tòa án, điều tra viên và điều tra viên sơ bộ là bắt buộc đối với tất cả các cơ quan, doanh nghiệp và tổ chức mà không có ngoại lệ.

Bằng cách tổ chức thực hiện giám định, người đứng đầu tổ chức giám định thực hiện các chức năng nằm trong phạm vi nhiệm vụ của mình, được quy định trong điều 14 của Luật Liên bang ngày 31 tháng 5 năm 2001 số 73-FZ "Về các hoạt động giám định tư pháp nhà nước ở Liên bang Nga". Như vậy, việc trưng cầu giám định tư pháp đến tổ chức giám định tư pháp thỏa mãn những đặc điểm vốn có của ủy thác pháp lý. Vì vậy, đã nghiên cứu về nguồn gốc của ủy thác pháp lý trong nghiên cứu luận án của E.V. Slukina lưu ý rằng một ủy thác pháp lý không mang lại cho chủ thể những quyền hạn mới, nhưng nội dung của nó là một yêu cầu, việc thực thi (tuân thủ) điều đó không phụ thuộc vào sự đồng ý của chủ thể mà nó được giải quyết.

Các tác giả lưu ý rằng nội dung của một ủy thác pháp lý có thể là yêu cầu chỉ thực hiện những hành vi thuộc thẩm quyền của người thực hiện. Các yêu cầu thực hiện các hành động khác (cấp quyền hạn mới) không thể và không nên được thực hiện theo ủy thác. Về vấn đề này, có vẻ nghi ngờ tuyên bố của một số tác giả về tính hợp pháp của việc trưng cầu giám định tư pháp trong một cơ sở có hoạt động không cung cấp giám định tư pháp. Chúng tôi tin rằng cán bộ của một tổ chức, bao gồm cả một phòng nghiên cứu thí nghiệm, không thể được giao ủy thác thực hiện giám định nếu chức năng đó không được giao cho anh ta theo hợp đồng lao động. Điều này là do, trong số những điều khác, thực tế là tiến hành giám

định tư pháp là một loại hoạt động được quy định cụ thể, có nghĩa là một cán bộ có một số năng lực chuyên môn, trong đó, ngoài việc thực hiện giám định tư pháp, một cần lưu ý khả năng chuẩn bị kết luận giám định phù hợp với các yêu cầu hiện có. Do đó, chúng tôi cho rằng việc áp đặt nghĩa vụ thực hiện các chức năng bất thường đối với cán bộ là trái pháp luật và chịu trách nhiệm về độ tin cậy của các kết luận.

Các điều kiện loại trừ nghĩa vụ của người đứng đầu tổ chức giám định yuw pháp trong việc thực hiện uỷ thác tiến hành giám định tư pháp trong một tổ chức giám định được quy định trong khoản 3 điều 199 Bộ luật Tố tụng Hình sự Liên bang Nga. Nhà lập pháp cung cấp cho người đứng đầu cơ quan giám định khả năng trả lại mà không cần thi hành quyết định trưng cầu giám định tư pháp và các tài liệu liên quan được cung cấp để tiến hành giám định tư pháp chỉ khi cơ quan này không có giám định viên trong một chuyên ngành cụ thể hoặc các điều kiện đặc biệt để tiến hành giám định. Chúng tôi tin rằng bằng cách trả lại mà không thực hiện các tài liệu được cung cấp cho thực hiện giám định, người đứng đầu cơ quan giám định tư pháp hành động thay mặt cho cơ quan giám định tư pháp mà không phải là địa vị tố tụng.

Theo quan điểm của chúng tôi, việc xem xét đặc biệt đòi hỏi chức năng của người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp phải giải thích cho giám định viên về quyền và trách nhiệm của anh ta. Theo quy định tại khoản 1 điều 11 Bộ luật Tố tụng Hình sự Liên bang Nga, nghĩa vụ giải thích cho bị can, bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và những người tham gia tố tụng hình sự khác về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ, như cũng như để đảm bảo khả năng thực hiện các quyền này, được giao cho tòa án, kiểm sát viên, điều tra viên, điều tra viên sơ bộ. Tuy nhiên, khi trưng cầu giám định tại cơ sở giám định tư pháp ngoài nhà nước, người đứng đầu không phải thông báo đến giám định viên lưu ý về nội dung quyền và trách nhiệm của mình mà còn phải giải thích về quyền và nghĩa vụ trên.

Giải thích - có nghĩa là giải thích, làm cho rõ ràng, dễ hiểu. Về vấn đề này, câu hỏi đặt ra về thẩm quyền của người được uỷ thác trong việc làm rõ các quy định của pháp luật. Chúng tôi cho rằng bất kỳ cơ sở nào được giao nhiệm vụ giám định đều được coi là cơ sở giám định, nhưng người đứng đầu cơ sở không phải là giám định không được đào tạo về pháp luật không thể giải thích cho giám định viên về quyền và trách nhiệm của mình. Có vẻ như câu hỏi về các điều kiện để giải thích cho một giám định viên về quyền, nhiệm vụ và trách nhiệm của anh ta nên được tiếp cận theo cách khác nhau tùy thuộc vào thủ tục trưng

cầu giám định (cho giám định viên hoặc cho một tổ chức), cũng như loại hoạt động chính của tổ chức.

Lý do về "*quan hệ tổ tụng hình sự*" giữa giám định viên tư pháp – cán bộ của cơ quan giám định và người đứng đầu cơ quan giám định, theo một số tác giả, nảy sinh trong quá trình thực hiện giám định tư pháp, là khó hiểu. Đặc biệt, chúng tôi đang nói về các giới hạn của sự can thiệp của người đứng đầu cơ quan giám định vào quá trình thực hiện một nghiên cứu giám định và chuẩn bị kết luận giám định. Về vấn đề này, cần tập trung vào các đặc điểm của chức năng hành chính và kiểm soát của người đứng đầu và địa vị tổ tụng của giám định viên. Do đó, nhiều khả năng chức năng kiểm soát của người đứng đầu cơ quan giám định tư pháp được quy định trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật. Ví dụ, mục 5.8. "Đảm bảo chất lượng kết quả thử nghiệm" GOST R 52960-2008 bao gồm các hình thức như lặp lại thử nghiệm; các phương pháp thử nghiệm thay thế; thử nghiệm lặp lại; kiểm tra độc lập (xác minh) do người có thẩm quyền khác thực hiện. Quyết định của Bộ Nội vụ Nga số 511 ngày 29 tháng 6 năm 2005 quy định về khả năng người đứng đầu tổ chức xem xét bằng văn bản có chọn lọc các kết luận giám định. Chức năng kiểm soát của người đứng đầu bao gồm cả các hoạt động giám định của tổ chức nói chung và các hành động kiểm soát việc tiến hành các giám định cụ thể. Ví dụ, người đứng đầu kiểm soát thời gian giám định, độ an toàn của khách thể. Các chức năng kiểm soát này có bản chất hành chính, nhưng không mang bản chất tổ tụng hình sự.

Giám định viên, với tư cách là một chủ thể tổ tụng độc lập, có thể không tuân theo những khuyến nghị liên quan đến một nghiên cứu cụ thể và không đồng ý với những khuyến nghị đó. Luận điểm này không bị tranh chấp bởi bất kỳ ai. Đồng thời, quan điểm đúng đắn dường như là nhà quản lý, với tư cách là một người hiểu biết, có thể bày tỏ ý kiến của mình về kết luận trong công văn kèm theo kết luận giám định. Việc đánh giá kết quả nghiên cứu do một giám định viên thực hiện như vậy có thể hỗ trợ việc đánh giá kết luận giám định và đóng vai trò là thông tin hướng dẫn cho một cán bộ thực thi pháp luật không có kiến chuyên môn. Ngoài ra, người đứng đầu, rõ ràng, có nghĩa vụ hình thành và duy trì uy tín của một tổ chức giám định.

Mỗi giám định viên chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả của nghiên cứu. Đồng thời, tổ chức giám định, thông qua tất cả các cán bộ của mình, hình thành uy tín công việc gắn liền với người lãnh đạo của nó. Tại một thời điểm, Tòa án tối cao Liên bang Nga đã chỉ ra mối quan hệ giữa người đứng đầu và uy tín của tổ chức, lưu ý rằng người đứng đầu, với tư

cách là cơ quan hành pháp duy nhất, hành động trong lưu thông dân sự thay mặt cho pháp nhân, có nghĩa là danh tiếng của anh ta tất yếu gắn liền với uy tín của pháp nhân, ảnh hưởng đến việc đánh giá hoạt động của công ty và pháp nhân, của bản thân giám đốc.

Chúng tôi tin rằng để thực hiện đúng chức năng của mình, người đứng đầu tổ chức giám định tư pháp cần sửa đổi các quy tắc xác định các tính năng của người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp, các yêu cầu đối với trình độ học vấn của anh ta, cũng như các quyền và nghĩa vụ trong luật đặc biệt về hoạt động giám định tư pháp. Các Bộ luật tố tụng có thể bao gồm các quy định dẫn chiếu đến các điều khoản liên quan của pháp luật về hoạt động giám định tư pháp. Điều này sẽ đảm bảo một cách tiếp cận thống nhất đối với quy định về trạng thái của người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp, cũng như tuân thủ các nguyên tắc kinh tế của tài liệu quản lý thông qua quy định "*lex specialis derogat generali*" – "*trong lý thuyết và thực tiễn pháp lý, là một học thuyết liên quan đến việc giải thích luật và có thể áp dụng trong cả bối cảnh luật pháp trong nước và quốc tế*".

Do đó, chúng tôi tin rằng nhiệm vụ chính của người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp là tổ chức giám định tư pháp, đảm bảo sự tương tác giữa người trung cầu và người thực hiện. Để làm được điều này, các quy tắc tố tụng bao gồm một số quy tắc thể hiện sự phân cấp quyền hạn tố tụng của cán bộ thực thi pháp luật (làm rõ các quyền và trách nhiệm), việc thực hiện các chỉ dẫn của người đứng đầu (thủ trưởng) tổ chức giám định tư pháp (hướng dẫn thực hiện giám định bởi một giám định viên nhất định hoặc một hội đồng của các giám định viên) và việc thực hiện các chức năng quản trị của người đứng đầu tổ chức.

**23. CƠ QUAN ĐIỀU TRA, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TRONG BẢO ĐẢM XÉT XỬ CÔNG BẰNG TỐ TỤNG HÌNH SỰ
Ở VIỆT NAM**

Nguyễn Ngọc Kiện*

Nguyễn Thị Huyền Trang**

Chu Văn Hùng***

Tóm tắt: Các nội dung cơ bản được phân tích, làm rõ trong bài viết: *một là*, những bình luận về chủ thể được áp dụng quyền được xét xử công bằng trong tố tụng hình sự Việt Nam, trong đó nhấn mạnh đến vai trò của người bị tình nghi tham gia tố tụng; *hai là*, pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam có nhiều nguyên tắc định hướng bảo đảm xét xử công bằng ở các mức độ khác nhau, nhưng thể hiện khá đầy đủ các chuẩn mực chung của quốc tế về bảo đảm quyền con người trong hoạt động tư pháp hình sự; *ba là*, phân tích, làm rõ sự ảnh hưởng của hoạt động điều tra đến xét xử công bằng trong tố tụng hình sự Việt Nam. Trong đó chứng minh vai trò rất lớn của Cơ quan điều tra trong việc thu thập chứng cứ buộc tội cả trên phương diện lập pháp và thực tiễn. Kết quả điều tra quyết định đến quá trình xét xử của Tòa án; *bốn là*, chứng minh sự ảnh hưởng của vị trí, vai trò và thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân đến bảo đảm xét xử công bằng trong tố tụng hình sự cả ở phương diện thủ tục tố tụng và thực tiễn thực hiện: với những kết quả đạt được, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân của nó; *cuối cùng là* phân tích những vấn đề đặt ra liên quan đến giới hạn xét xử, hoạt động kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử của Viện kiểm sát nhân dân.

Từ khóa: xét xử công bằng tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân.

* TS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: kiennn@hul.edu.vn.

** ThS., Giám đốc Công ty Luật Viên An – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

*** TS., Học viện An ninh nhân dân.

24. VIỆC SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SỐ TRONG KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG

Kustov A.M.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt. Bài viết đề cập đến vấn đề sử dụng trí tuệ nhân tạo trong khám nghiệm hiện trường, cũng như các chương trình và cơ sở dữ liệu truy xuất thông tin kỹ thuật số trong việc tiến hành hoạt động điều tra này. Tâm nhìn của tác giả về nội dung của thông tin kỹ thuật số được đưa ra, các định hướng riêng trong việc sử dụng công nghệ cao việc tiến hành khám nghiệm điều tra.

Từ khóa: trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin kỹ thuật số, mô hình kỹ thuật số máy tính, hành động tố tụng, điều tra viên, tội phạm.

* GS. TS., Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Tự nhiên Nga, Luật sư ưu tú Liên bang Nga, Nghiên cứu viên chính của Viện Nghiên cứu (Học viện Quản lý thuộc Bộ Nội vụ Nga), Matxcova, Nga; Email: amkustov@bk.ru

25. MỘT VÀI KHÍA CẠNH CỦA CHIẾN THUẬT SỬ DỤNG KỸ THUẬT ẢNH-VIDEO KHI KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG TẠI CÁC KHU VỰC (TRỒNG TRÁI) MỞ

Kuchin O.S.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Những khó khăn nhất định đối với các điều tra viên là do việc khám nghiệm hiện trường nằm ở những khu vực trồng trái. Điều này thường liên quan đến việc khám nghiệm bên ngoài cơ sở, bên ngoài các tòa nhà. Thông thường, việc khám nghiệm hiện trường được thực hiện nói chung bên ngoài các khu dân cư. Đây có thể là những khu vực có địa hình hoặc lãnh thổ khác nhau của các khu dân cư ở nông thôn, kể cả những khu dân cư thưa thớt. Tính đặc thù của việc khám nghiệm hiện trường trong khu vực trồng trái thể hiện ở chỗ, điều tra viên cần sử dụng tối đa khả năng chụp ảnh, quay phim kỹ thuật số điều tra hình sự hiện đại để thu giữ một cách đầy đủ và khách quan hoàn cảnh hiện trường.

Từ khóa: nhiếp ảnh kỹ thuật số, quay video kỹ thuật số, điều tra viên, kiểm tra hiện trường, khu vực mở, biên bản, khoa học điều tra hình sự.

* Giáo sư Bộ môn Giám định tư pháp và điều tra hình sự của Đại học Tư pháp Liên bang Nga, Tiến sĩ Khoa học Luật, Phó Giáo sư, Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Tự nhiên Nga, Nhà hoạt động Khoa học và Công nghệ ưu tú của Viện Hàn lâm Khoa học Tự nhiên Nga, Tiến sĩ Khoa học Honoris Causa; Email: kuchin-os@rambler.ru

26. CHẾ ĐỊNH TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ PHÁP ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM TRONG MỐI TƯƠNG QUAN VỚI PHÁP LUẬT MỘT SỐ QUỐC GIA ĐIỂN HÌNH TRÊN THẾ GIỚI

Đoàn Đức Lương*

Đào Đức Hạnh**

Trịnh Tuấn Anh***

Tóm tắt: Trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân là xu hướng thời đại, luật hình sự nhiều quốc gia trên thế giới quy định pháp nhân là chủ thể tội phạm phải chịu trách nhiệm hình sự với các hình phạt tương ứng phù hợp với đặc điểm của pháp nhân trong quá trình thực hiện tội phạm. Với một nước có nền kinh tế chuyển đổi, khi đã chấp nhận chế định TNHS pháp nhân, tức là chúng ta đã tiếp thu các quan điểm của khoa học pháp lý hiện đại và đổi mới về tư duy liên quan đến hệ thống khoa học luật hình sự truyền thống, tạo lập hành lang pháp lý nhằm thỏa mãn tiêu chí hội nhập

Từ khóa: trách nhiệm hình sự, pháp nhân, Việt Nam, một số quốc gia điển hình

Các từ viết tắt trong bài viết: Bộ luật hình sự (BLHS); trách nhiệm hình sự (TNHS); pháp luật hình sự (PLHS); trách nhiệm hữu hạn (TNHH).
Abbreviations: Criminal code (CC); criminal liability (CLi); criminal law (CLa); limited liability (LLi).

* PGS.TS Trường Đại học Luật, Đại học Huế

** LS, Công ty Luật Việt Đông Á, TP. Hồ Chí Minh, HVCH Trường Đại học Luật, Đại học Huế

*** ThS Trường Đại học Kiến Trúc Đà Nẵng

27. TỘI PHẠM HỌC TRONG LĨNH VỰC QUÂN SỰ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA NÓ ĐỐI VỚI PHÁP LUẬT HÌNH SỰ

Milyukov S.F.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Trong bối cảnh cuộc đối đầu vũ trang gay gắt với chế độ phát xít Ukraine và những kẻ bảo trợ phương Tây, cần phải thực hiện một nghiên cứu tội phạm về nguyên nhân của cuộc xung đột, danh tính của những kẻ tổ chức và thủ phạm của cuộc diệt chủng người dân ở Donbass và các khu vực khác của khu vực Nga mới, để đưa ra các khuyến nghị về chiến lược và hoạt động nhằm giảm thiểu hậu quả hình sự của các cuộc xung đột vũ trang. Vì vậy, một ngành tội phạm học mới đang nổi lên và được hình thành để giải quyết những nhiệm vụ trên - tội phạm học trong lĩnh vực quân sự.

Từ khóa: Donbass, diệt chủng, chiến đấu, phân tích tội phạm học, tội phạm học trong lĩnh vực quân sự.

*GS.TS., Khoa Luật Hình sự Đại học Sư phạm Nhà nước Liên bang Nga mang tên M.V. A.I. Herzen, St.Petersburg, Nga
dikoepoleSF@gmail.com

28. BÀN VỀ VIỆC HOÀN THIỆN TÀI LIỆU THUẬT NGỮ TRONG VIỆC TIẾN HÀNH GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP Ở LIÊN BANG NGA VÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Maylis N.P.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Đã tiến hành phân tích so sánh việc sử dụng các thuật ngữ chuyên môn trong thực tiễn Liên bang Nga và Việt Nam trong quá trình tiến hành giám định tư pháp, xác định ý nghĩa của ngôn ngữ này trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn, vấn đề giải thích không chính xác một số loại hình giám định ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Cộng hòa đã được xác định, các đề xuất đã được xây dựng để hoàn thiện tài liệu thuật ngữ trong hoạt động giám định tư pháp ở Liên bang Nga và Việt Nam.

Từ khóa: giám định tư pháp, hợp nhất, ngôn ngữ, hoạt động giám định tư pháp, tài liệu thuật ngữ, thuật ngữ.

* GS. TS., Tổ bộ môn Khoa học Vũ khí và dấu vết của tổ hợp giáo dục và khoa học về giám định tư pháp thuộc Đại học Moscow thuộc Bộ Nội vụ Nga mang tên V.Ya. Kikotya, Moscow, Nga.

29. KHOA HỌC VỀ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP: VẤN ĐỀ VÀ TRIỂN VỌNG

Moiseeva T.F.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Xem xét các giai đoạn hình thành và phát triển của khoa học về giám định tư pháp. Chứng minh rằng giám định tư pháp là một nhánh độc lập của kiến thức khoa học. Các khái niệm khác nhau về cấu trúc của khoa học về giám định tư pháp được phân tích. Đề xuất tách khái niệm khoa học về giám định tư pháp và khoa học về hoạt động giám định tư pháp. Các phương hướng nghiên cứu khoa học tiếp theo trong lĩnh vực lý luận giám định tư pháp được nhấn mạnh: số hóa, tiêu chuẩn hóa hoạt động giám định tư pháp, dự báo và truyền thông trong thực hiện giám định tư pháp.

Từ khóa: khoa học về giám định tư pháp, lý luận chung về khoa học giám định, khoa học về hoạt động giám định tư pháp, lý luận riêng của giám định tư pháp.

* Tiến sĩ khoa học Luật, phó tiến sĩ Khoa học Sinh học, Giáo sư, Trường Khoa Giám định tư pháp và điều tra hình sự, Đại học Tư pháp Liên bang Nga, Moscow, Nga; Email: moiseevatf@mail.ru.

30. VAI TRÒ CỦA HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG VIỆC ĐẤU TRANH VỚI TỘI PHẠM

Movsumova F. R.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Thành công trong đấu tranh với tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia phụ thuộc vào sự hợp tác đa phương. Tuy nhiên, các chế độ hợp tác hiện có không hiệu quả trong việc chống lại bối cảnh tội phạm có tổ chức đang thay đổi nhanh chóng. Giảm sự ủng hộ đối với hợp tác đa phương có nghĩa là hệ thống tư pháp hình sự quốc tế đã trở nên rời rạc, thiếu đầy đủ và mang tính phản ứng. Bài viết này phân tích các kịch bản có thể xảy ra có thể ảnh hưởng đến tương lai của hợp tác tư pháp hình sự quốc tế và đặt ra các câu hỏi kích thích tư duy về các kết quả và tác động có thể có đối với tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia. Để trở nên hữu ích như một công cụ lập kế hoạch, bất kỳ kịch bản hoặc tầm nhìn nào cho tương lai phải được liên kết với các quyết định trong hiện tại, và do đó các kịch bản mô tả ở đây được trình bày dưới dạng những thách thức hiện tại. Hy vọng rằng các tổ chức xã hội dân sự sẽ đóng vai trò đầu tàu trong việc xây dựng một chiến lược toàn diện về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tư pháp hình sự. Một chiến lược như vậy cũng cần được bổ sung bằng những ý tưởng mới để giải quyết những thiếu sót và thúc đẩy cải cách hiệu quả các chế định nhà nước cần thiết để thực hiện một chiến lược như vậy.

Từ khóa: pháp luật, cải cách tố tụng, hợp tác quốc tế, hỗ trợ kỹ thuật, tư pháp, chiến lược đổi mới, dẫn độ, quyền tài phán.

* Giảng viên Khoa Luật Học viện Hành chính trực thuộc Tổng thống Cộng hòa Azerbaijan; Nghiên cứu sinh sau tiến sĩ của Trung tâm Giám định tư pháp thuộc Bộ Tư pháp Cộng hòa Azerbaijan; e-mail: movsumova.farida94@gmail.com

31. TỘI PHẠM NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI THỰC HIỆN: TÌNH HÌNH, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA

Nguyễn Văn Nghiệp*

Nguyễn Thị Vân Anh**

Tóm tắt: Tình hình tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện trong những năm gần đây diễn biến ngày càng phức tạp, gia tăng cả về số lượng và mức độ phạm tội. Trong bài viết này, nhóm tác giả sẽ nghiên cứu để đánh giá quy định của Bộ luật hình sự trong việc xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội; đặc biệt là tình hình tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện trong giai đoạn 2018-2021; qua đó nhận diện những nguyên nhân và đưa ra một số giải pháp nhằm hạn chế tình trạng người dưới 18 tuổi phạm tội trong thời gian tới.

Từ khóa: xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi, tình hình tội phạm, nguyên nhân của tội phạm, phòng ngừa tội phạm.

* TS., Khoa Luật học, Trường Đại học Đà Lạt. Email: nghienvn@dlu.edu.vn

** TS., Trường Đại Học Đà Lạt. Email: anhntv@dlu.edu.vn

32. HOÀN THIỆN BỘ LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ NĂM 2015
NHẪM BẢO ĐẢM QUYỀN CON NGƯỜI CỦA BỊ CAN
TRONG GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

Đỗ Thị Phượng*

Tóm tắt: Giai đoạn điều tra là giai đoạn có khả năng và nhu cầu áp dụng các biện pháp cưỡng chế cao nhất, là giai đoạn động chạm nhiều nhất tới các quyền con người của người bị buộc tội trong tố tụng hình sự. Do đó, bảo đảm các quyền con người của bị can trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự là vấn đề trọng tâm của việc bảo đảm quyền con người trong tố tụng hình sự. Để bảo đảm quyền con người của bị can, Việt Nam đã nội luật hóa các qui định của các Công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia và ký kết. Bài viết đã tập trung đánh giá thực trạng các qui định của BLTTHS năm 2015 về các nguyên tắc của tố tụng hình sự, quyền của bị can, trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và cơ quan giám sát trong việc bảo đảm quyền con người của bị can để tìm ra những bất cập, vướng mắc trong các qui định này, từ đó đưa ra các kiến nghị hoàn thiện BLTTHS nhằm bảo đảm quyền con người của bị can hơn nữa.

Từ khóa: Giai đoạn điều tra, bảo đảm quyền con người, bị can, Bộ luật tố tụng hình sự.

* PGS.TS., Trường Đại học Luật Hà Nội, Email: phuonghlu@gmail.com.

33. TÌNH HÌNH HIỆN NAY VÀ TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN CỦA TRƯỜNG PHÁI KHOA HỌC CỦA TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP LIÊN BANG NGA THUỘC BỘ TƯ PHÁP NGA

Smirnova S.A.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Mục đích của bài viết là làm nổi bật các vấn đề liên quan đến sự hình thành và phát triển của trường phái khoa học của Trung tâm giám định tư pháp Liên bang Nga thuộc Bộ Tư pháp Nga là một trong những thành tựu đáng kể của nó. Hiện được công nhận trong giới khoa học và giáo dục, dựa trên nhiều năm hoạt động thực tiễn giám định và hoạt động nghiên cứu của cán bộ thuộc Trung tâm giám định tư pháp Liên bang Nga thuộc Bộ Tư pháp Nga. Hiện tại, trường phái khoa học của thuộc Trung tâm giám định tư pháp Liên bang Nga thuộc Bộ Tư pháp Nga là sự kết hợp của hỗ trợ khoa học và phương pháp luận và các thành tựu thực tiễn quy mô lớn, dựa trên nguyên tắc liên tục và một khái niệm duy nhất, được sở hữu bởi một số nhà khoa học và nhà thực tiễn của Trung tâm giám định tư pháp Liên bang Nga thuộc Bộ Tư pháp Nga. Sở hữu tiềm năng khoa học, thực tiễn, giáo dục và con người như vậy tạo ra cơ hội thực sự để phát triển và hoàn thiện hơn nữa trong lĩnh vực hoạt động giám định tư pháp.

Từ khóa: trường phái khoa học của Trung tâm giám định tư pháp Liên bang Nga thuộc Bộ Tư pháp Nga, công việc nghiên cứu, cung cấp hỗ trợ khoa học và phương pháp, điều phối công việc nghiên cứu, giám định tư pháp, hoạt động xuất bản trong lĩnh vực giám định tư pháp, đào tạo nâng cao giám định viên tư pháp.

* Luật sư ưu tú của Liên bang Nga, Nhà khoa học ưu của Liên bang Nga, Tiến sĩ Khoa học Luật, Giáo sư, Trưởng Bộ môn Hoạt động giám định tư pháp của Viện Luật thuộc Đại học hữu nghị các dân tộc, Moscow, Liên bang Nga, s.a.smirnova@yandex.ru

34. TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHO VAY TÍN DỤNG BẤT HỢP PHÁP: YÊU CẦU KHÁCH QUAN HAY QUY PHẠM ĐÃ CHẾT?

Skripchenko N.Yu.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt: Đã xác định được những nguyên nhân dẫn đến nhu cầu thực tế của điều 14.56 của Bộ luật về các hành vi vi phạm hành chính của Liên bang Nga, được đặt ra như một dấu hiệu của một định kiến hành chính được bổ sung vào năm 2021, cấu thành được đề cập trong Điều 171.5 của Bộ luật Hình sự Liên bang Nga, tác giả đặt ra câu hỏi về tính hợp lệ của việc hình sự hóa các hoạt động bất hợp pháp đối với việc cung cấp các khoản tín dụng tiêu dùng (cho vay). Theo tác giả, thay đổi của thực tiễn tư pháp đòi nợ có lợi cho người sử dụng, loại trừ quyền lợi của chủ nợ bất hợp pháp khỏi phạm vi bảo vệ của nhà nước và đảm bảo tính tất yếu của trách nhiệm hành chính, bằng cách mở rộng đối tượng điều chỉnh của Điều luật. 14.56 của Bộ luật về các hành vi vi phạm hành chính của Liên bang Nga, sẽ ngăn chặn các hành động bất hợp pháp trên thị trường tài chính, loại bỏ sự cần thiết phải có lệnh cấm hình sự.

Từ khóa: tín dụng tiêu dùng; doanh nhân; nợ (tín dụng); trách nhiệm; định kiến hành chính; hiệu quả; cơ chế pháp lý

* Tiến sĩ khoa học Luật, Phó Giáo sư, Giáo sư Bộ môn Luật Hình sự và Tổ tụng của Đại học Liên bang phương Bắc mang tên M.V. Lomonosov, Arkhangelsk, Nga, n.skripchenko@narfu.ru.

35. Ý NGHĨA CỦA VIỆC PHÂN TÍCH SO SÁNH PHÁP LÝ ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP Ở LIÊN BANG NGA VÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Sokolova Olga Alexandrovna*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt. Bài viết quan tâm đến tầm quan trọng của việc phân tích so sánh pháp lý đối với hoạt động giám định tư pháp ở Liên bang Nga và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Phân tích so sánh các quy phạm pháp luật hỗ trợ tổ chức và phương pháp của các quốc gia này nhằm điều chỉnh các quan hệ trong quá trình tung cầu và thực hiện giám định tư pháp cho phép chúng tôi xác định động lực phát triển của chúng, tình trạng hiện nay và đưa ra các đề xuất nhằm cải thiện luật pháp của các quốc gia này. Việc phân tích thành phần lý luận của hoạt động giám định tư pháp được chú trọng nhiều để có thể bổ sung tài liệu khái niệm nhằm nâng cao cơ sở lý luận của khoa học điều tra tội phạm, lý luận chung về giám định tư pháp và thực tiễn giám định ở Việt Nam. Ngoài ra, kết quả phân tích thực trạng hoạt động giám định tư pháp ở Liên bang Nga và Việt Nam góp phần hoàn thiện cơ chế kiểm soát để tăng hiệu quả của hoạt động giám định.

Từ khóa: phân tích so sánh pháp lý, hoạt động giám định, điều chỉnh pháp luật, hỗ trợ tổ chức và phương pháp, giám định tư pháp, Liên bang Nga, Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

* Giáo sư Tổ bộ môn hoạt động giám định điều tra tội phạm của tổ hợp giáo dục và khoa học về giám định tư pháp thuộc Đại học Moscow thuộc Bộ Nội vụ Nga mang tên V.Ya. Kikotya, Moscow, Liên bang Nga, Tiến sĩ khoa học Luật, Phó Giáo sư, sokolova-o-a@mail.ru

36. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG BẰNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU VÀ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

Thân Trọng Ngọc Trâm*

Lê Thảo Nguyên*

Tóm tắt: Thực tế cho thấy, tình hình tội phạm về môi trường có xu hướng gia tăng, diễn biến phức tạp và trở thành một một trong những thách thức lớn đối với toàn nhân loại. Là một trong những khu vực đi đầu trong việc thực thi các hoạt động về bảo vệ môi trường, các quốc gia thành viên Liên minh Châu Âu (EU) đã và đang nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường thông qua luật hình sự nhằm tăng cường việc tuân thủ các quy định của pháp luật về ngăn chặn tội phạm hình sự về môi trường. Trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế những năm qua cho thấy, Việt Nam cũng đối diện với vấn đề môi trường bị ô nhiễm. Thông qua bài viết, tác giả sẽ tiến hành nghiên cứu các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường thông qua luật hình sự theo pháp luật của EU, nhằm rút ra các kinh nghiệm cho Việt Nam trong trong hoạt động ngăn chặn và xử lý tội phạm về môi trường cũng như hoàn thiện các quy định pháp luật hình sự trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Từ khóa: Tội phạm về môi trường, bảo vệ môi trường, pháp luật của EU

* Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: tramtt@hul.edu.vn.

* Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: nguyentl@hul.edu.vn.

37. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM MA TÚY XUYÊN QUỐC GIA Ở VIỆT NAM

Đình Anh Tuấn*

Tóm tắt: Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam làm cho sự gia tăng các hoạt động giao thương kinh tế, giao lưu văn hóa, du lịch... với các quốc gia khác ngày càng rõ nét, lớn mạnh. Tuy nhiên, từ đây cũng kéo theo các tội phạm nhất là tội phạm ma túy (TPMT) xuyên quốc gia đã lợi dụng những điều kiện này để hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, gây nhiều hệ lụy đến tình hình an ninh trật tự (ANTT). Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, thành tựu Cuộc Cách mạng lần thứ Tư (CMCN 4.0) và đại dịch bệnh COVID-19 trên toàn cầu đã tác động, ảnh hưởng và xuất hiện nhiều phương thức, thủ đoạn hoạt động mới, ngày càng tinh vi, khó kiểm soát đối với TPMT xuyên quốc gia. Trước tình hình đó, lực lượng Cảnh sát nhân dân (CSND) Việt Nam đã có những nhận thức, tư duy mới và thực hiện nhiều biện pháp đấu tranh có hiệu quả nhất định với loại tội phạm này. Bài viết nhằm đánh giá sơ lược lại tình hình, một số kết quả đã đạt được cùng những hạn chế, nguyên nhân đồng thời đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống TPMT xuyên quốc gia của lực lượng CSND Việt Nam.

Từ khóa: Tội phạm ma túy xuyên quốc gia.

* TS., Trường Đại học Cảnh sát nhân dân; Email: dinhanhtuanbca@gmail.com.

38. HOÀN THIỆN TỘI XÂM PHẠM QUYỀN TÁC GIẢ TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM PHÙ HỢP BỐI CẢNH HỢP TÁC QUỐC TẾ

Nguyễn Ngọc Tuyên*

Nguyễn Văn Tròn**

Nguyễn Thu Hương***

Tóm tắt: Bài viết đi sâu phân tích các quy định của Điều ước quốc tế có liên quan đến Tội phạm xâm phạm quyền tác giả, đồng thời phân tích quy định của Luật hình sự Việt Nam về tội này. Trên cơ sở đó, nhóm tác giả chỉ ra những tồn tại và thách thức trong việc xác định dấu hiệu cấu thành tội phạm trong luật hình sự Việt Nam, đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện Tội xâm phạm quyền tác giả cho phù hợp với bối cảnh hợp tác quốc tế hiện nay.

* ThS., Trường Đại học Cần Thơ; Email: nntuyen@ctu.edu.vn.

** ThS., Trường Đại học Cần Thơ; Email: nvtron@ctu.edu.vn.

*** ThS., Trường Đại học Cần Thơ; Email: thuhuong@ctu.edu.vn.

39. HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ TỘI PHẠM THAM NHŨNG TRONG KHU VỰC TƯ

Trần Thanh Thảo*

Nguyễn Thị Vân Huyền**

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu các quy định về tội phạm tham nhũng trong khu vực tư tại Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và pháp luật hình sự một số quốc gia. Đồng thời, phân tích quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về tội phạm tham nhũng trong khu vực tư và những bất cập còn tồn tại. Trên cơ sở đó, chúng tôi đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam về tội phạm tham nhũng trong khu vực tư.

Từ khóa: Tham nhũng, tội phạm tham nhũng trong khu vực tư, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng, Bộ luật Hình sự Việt Nam

* ThS. NCS., Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh; Email: ttthaohs@hcmulaw.edu.vn.

** ThS., Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh; Email: ntvhuyen@hcmulaw.edu.vn.

40. PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM BUÔN BÁN TRẺ EM Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Hà Lệ Thủy*

Nguyễn Thị Hoài**

Tóm tắt: Hiện nay nạn buôn bán người, đặc biệt là buôn bán trẻ em đang là vấn nạn toàn cầu. Trẻ em đã trở thành một loại hàng hóa đem lại lợi nhuận vô cùng lớn cho bọn tội phạm, hành vi buôn bán trẻ em còn phát sinh các tội phạm khác như buôn bán nội tạng, cưỡng bức lao động trẻ em và đặc biệt là cưỡng bức, bóc lột tình dục trẻ em gây ra nhiều hậu quả nặng nề cho nạn nhân và cho xã hội. Chính vì vậy, bài viết làm rõ những đặc điểm pháp lý hình sự về tội phạm buôn bán trẻ em cũng như phân tích các hình thức buôn bán trẻ em là điều cần thiết để từ đó tìm ra các giải pháp có tính khả thi nhằm phòng ngừa tội phạm buôn bán trẻ em ở Việt Nam.

Từ khóa: buôn bán trẻ em, tội phạm, mang thai hộ, buôn bán thai nhi

* TS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: thuyhl@hul.edu.vn.

** Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: hoaint@hul.edu.vn.

**41. BÀN VỀ NHỮNG KHÓ KHĂN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG BÀO CHỮA CỦA
LUẬT SƯ TRONG CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ VỀ THAM NHƯNG TỬ THỰC TIỄN
VIỆT NAM HIỆN NAY**

Nguyễn Thị Huyền Trang*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt. Bài viết thảo luận về những khó khăn trong hoạt động bào chữa của luật sư trong các vụ án hình sự liên quan đến tham nhũng tử thực tiễn Việt Nam hiện nay, đồng thời tác giả cũng đưa ra một số khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng bào chữa đối với các vụ án thuộc loại này trong tổ tụng hình sự nói chung ở Việt Nam.

Từ khóa: luật sư, hoạt động bào chữa, chứng cứ, chứng minh, vụ án hình sự, tham nhũng.

* Luật sư Viện Khoa học xã hội Việt Nam; Email: tranglawyer72@gmail.com.

42. HỢP TÁC QUỐC TẾ LÀ NHÂN TỐ CỦA SỰ PHÁT TRIỂN HIỆN NAY CỦA KHOA HỌC ĐIỀU TRA HÌNH SỰ

Volchetskaya T.S.*

Bản dịch của TS. Chu Văn Hùng

Tóm tắt. Bài viết xem xét các hướng phát triển chính của khoa học điều tra hình sự hiện đại, có tính đến các sự kiện gần đây trên thế giới. Các xu hướng mới trong sự phát triển của khoa học điều tra hình sự, cũng như các hướng chính của nghiên cứu khoa học quốc tế hiện nay, được nêu bật. Vai trò của hợp tác quốc tế trong lý luận và thực tiễn của khoa học điều tra tội phạm được thể hiện.

Từ khóa: khoa học điều tra tội phạm quốc tế; khoa học điều tra hình sự, cách tiếp cận tình huống; số hóa điều tra hình sự; tư duy điều tra hình sự.

* Tiến sĩ Khoa học Luật, Giáo sư, Nhà hoạt giáo dục ưu tú Liên bang Nga, Phó Giáo sư, Trưởng Bộ môn Tổ tụng Hình sự, Khoa học điều tra tội phạm và Tin học Pháp lý của Đại học Liên bang Baltic mang tên I.I. I. Kant, Kaliningrad, Nga, TVolchetskaya@kantiana.ru

43. BẢO VỆ THAI NHI BẰNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ TẠI VIỆT NAM VÀ PHÁP TRÊN CƠ SỞ BẢO VỆ PHẨM GIÁ CON NGƯỜI

Hoàng Thị Hải Yến*

Nguyễn Ngọc Huy**

Tóm tắt: Sự tồn tại của con người trước khi sinh ra là chủ đề của một câu hỏi liên ngành, bao gồm các câu hỏi về luật đạo đức sinh học, luật hình sự, luật dân sự, cũng như đạo đức, tôn giáo, triết học... Những tiến bộ trong y học đã tiết lộ sự tồn tại của con người đang sống trong tử cung của người mẹ, thậm chí ngay cả khi mà sống của con người không được bảo vệ bởi tử cung mà ở trong ống nghiệm với sự can thiệp của kỹ thuật hỗ trợ sinh sản. Từ góc độ pháp luật hình sự Việt Nam hiện hành, thai nhi không có khả năng được bảo vệ như một con người có quyền được sống. Biết rằng Công ước về quyền trẻ em năm 1989 trên cơ sở kế thừa tinh thần của Tuyên ngôn về quyền trẻ em năm 1959 cũng đã nêu: *“do còn non nớt về thể chất và trí tuệ, trẻ em cần phải được bảo vệ và chăm sóc đặc biệt, kể cả sự bảo vệ thích hợp về mặt pháp lý trước cũng như sau sinh ra đời”*. Bài viết này nhằm nghiên cứu vấn đề bảo vệ quyền con người của trẻ chưa sinh bằng pháp luật hình sự tiếp cận so sánh pháp luật Việt Nam và Pháp.

Từ khóa: Thai nhi, phẩm giá con người, pháp luật hình sự, pháp luật Pháp, pháp luật Việt Nam

* TS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế, Email: yenhth@hul.edu.vn

** ThS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế, Email: huynn@hul.edu.vn